

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÓA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 284/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:*

1. Bà Phan Thị T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp TT, xã TPT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre

2. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp N, xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang ngày 14/01/2015. Sau khi kết hôn, thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay, vợ chồng ông bà thấy không thể đoàn tụ, không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 23/10/2018. Sau khi ly hôn, các bên thỏa thuận bà Phan Thị T tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận ông Nguyễn Văn V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Văn V được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần

thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Xét thấy, bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V có đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt việc thuận tình ly hôn nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 23/10/2018. Sau khi ly hôn, các bên thỏa thuận bà Phan Thị T tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận ông Nguyễn Văn V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Văn V được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Văn V phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004480 ngày 08/10/20224 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã T L, h.CL, t.Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Đoan Trang**